



Vai trò bảo vệ tim mạch của Nifedipine GITS ở bệnh nhân tăng huyết áp

BS. Nguyễn Văn Nghĩa
Khoa Nội Tim Mạch
Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang

PP-ADA-VN-0150-1

Nội dung



01

Chọn kênh canxi trong điều trị tăng huyết áp và một vài điểm đáng chú ý

02

Vai trò bảo vệ tim mạch của Nifedipine GITS ở bệnh nhân tăng huyết áp

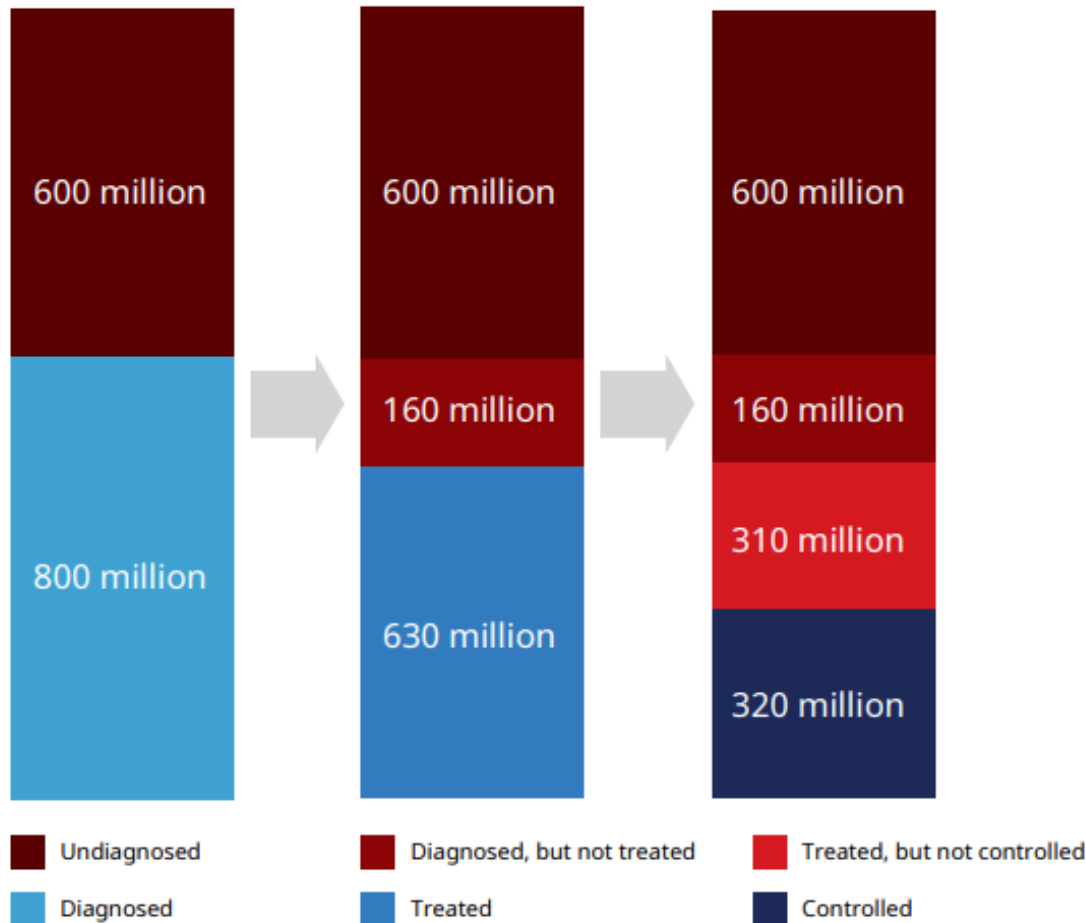
Tăng huyết áp vẫn là một gánh nặng lớn đối với sức khỏe cộng đồng

Tỷ lệ mắc tăng huyết áp ngày càng gia tăng: Thế giới 34% - Việt Nam: 31%
 Tỷ lệ bệnh nhân kiểm soát được huyết áp: Thế giới ~23% trong khi Việt Nam chỉ khoảng 15%



2025 WHO
 GLOBAL REPORT
 ON HYPERTENSION

The World Hypertension profile

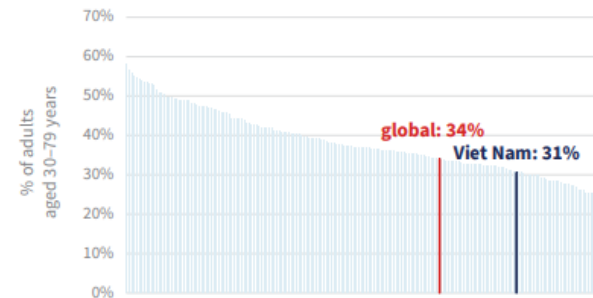


Viet Nam Hypertension profile

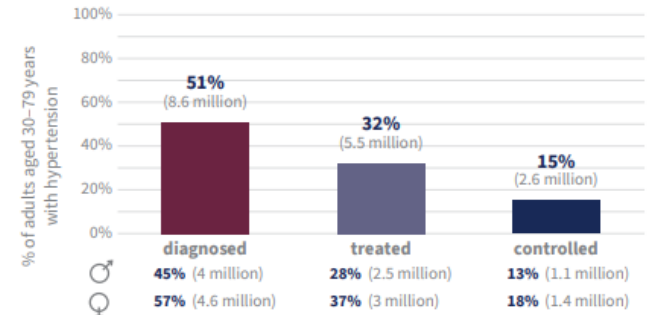
Total population (2024): 101 000 000

Prevalence of hypertension among adults aged 30–79 years (2024)^a ♀ 31% ♂ 33% ♀ 28%

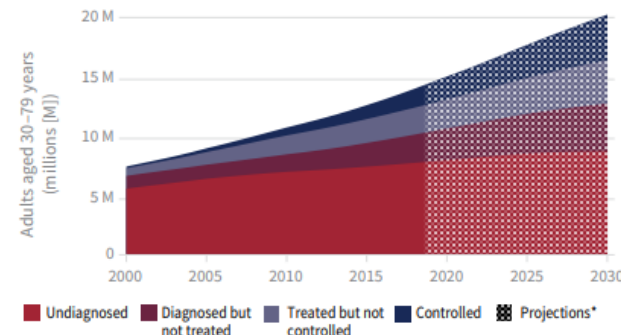
Prevalence of hypertension (adults aged 30–79 years) – country comparison (both sexes)^a



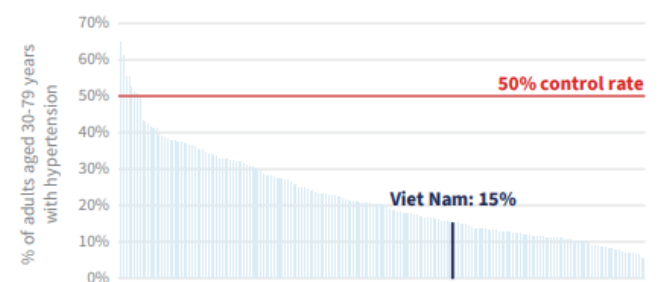
Of the 16.9 million adults aged 30–79 years with hypertension, approximately 14.4 million do not have the condition controlled^b



Trends in hypertension disaggregated by diagnosis, treatment and control (both sexes)



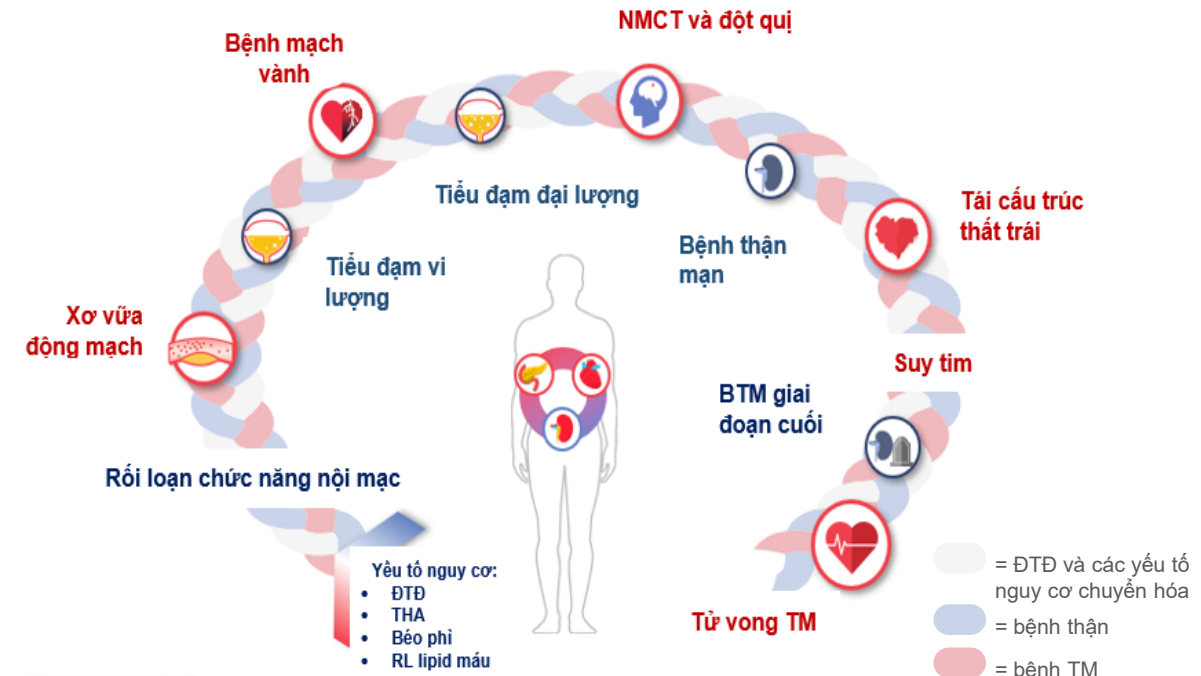
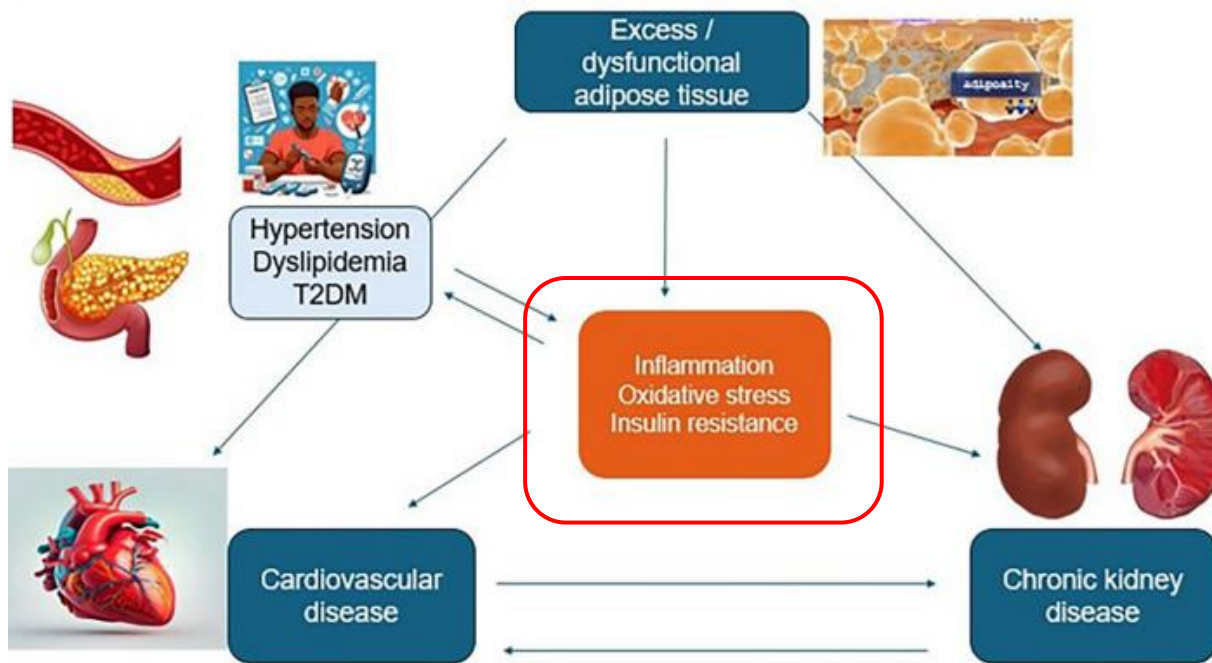
Hypertension control rates – country comparison (both sexes)^b



Tăng huyết áp thúc đẩy vòng xoắn Tim mạch – Thận – Chuyển hóa

Tăng huyết áp có mối quan hệ đa chiều, thúc đẩy tiến triển của các bệnh lý tim mạch – thận – chuyển hóa:

- ❖ Cơ chế bệnh sinh của Hội chứng Tim – Thận – Chuyển hóa (CKM): bao gồm tình trạng **viêm** mạn tính, **stress oxy hóa** và **rối loạn chức năng nội mô**¹.
- ❖ **Tăng huyết áp** có vai trò liên quan đến **tăng đề kháng insulin**³, gây **tổn thương thành mạch**, gây ra **viêm mạn tính** làm tăng tiến triển của HC Tim mạch- Thận- Chuyển hóa từ đó tăng thay đổi chức năng nội mô và cuối cùng dẫn tới các bệnh lý tim mạch – thận. Các quá trình này bị trầm trọng thêm bởi stress oxy hóa và sự tăng hoạt của hệ RAA vốn dĩ bị hoạt hóa bởi THA⁴



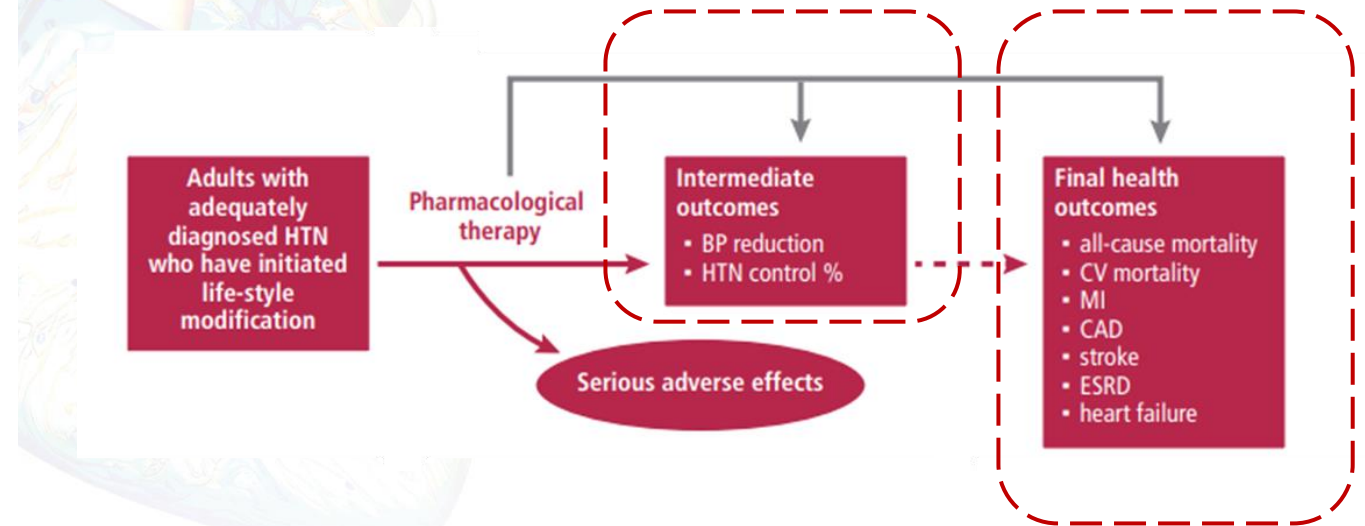
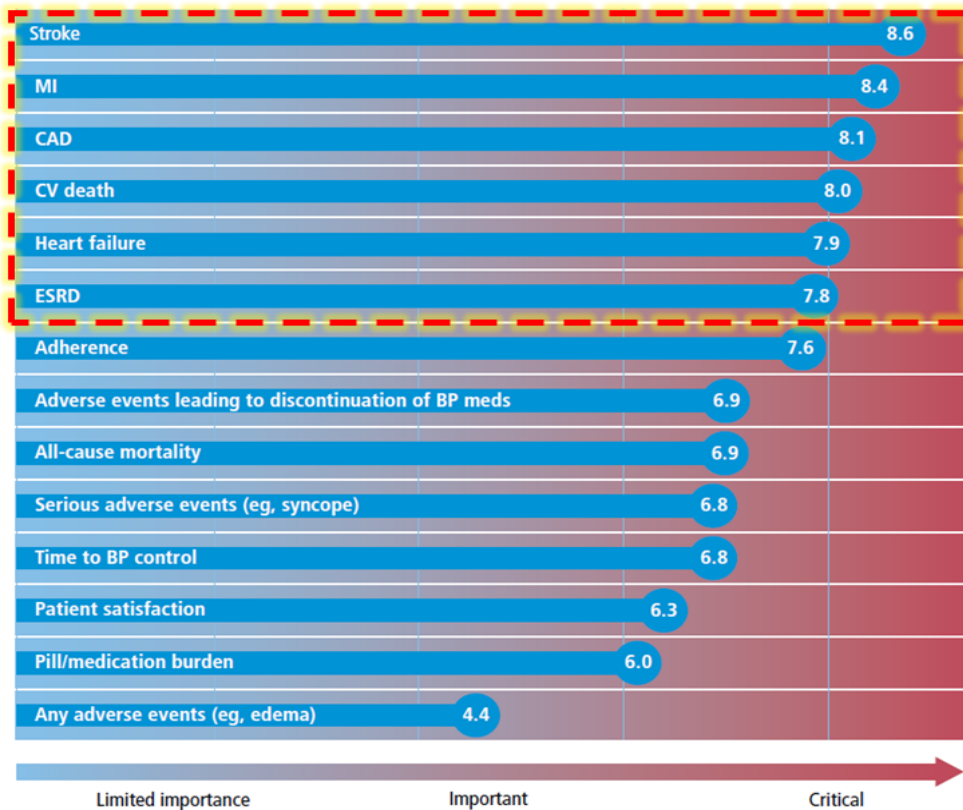
Quá trình viêm, stress oxy hóa dẫn tới các rối loạn chức năng nội mô là cơ chế chính của hội chứng CKM

Tăng huyết áp là một trong các yếu tố nguy cơ thúc đẩy diễn tiến các biến cố tim mạch - thận

Quản lý tăng huyết áp: Đích đến cuối cùng là giảm các yếu tố tim mạch - thận

- ❖ Kiểm soát huyết áp với các liệu pháp thuốc cần đánh giá hai yếu tố:
 - Hiệu quả hạ áp
 - Tỷ lệ đạt được mục tiêu huyết áp
- ❖ Cải thiện nguy cơ biến cố tim mạch – thận (đột quỵ, nhồi máu cơ tim, tử vong tim mạch, suy tim, bệnh thận giai đoạn cuối...) là nhóm mục tiêu cần cân nhắc mức độ quan trọng cao nhất.

Importance of outcomes for decision making



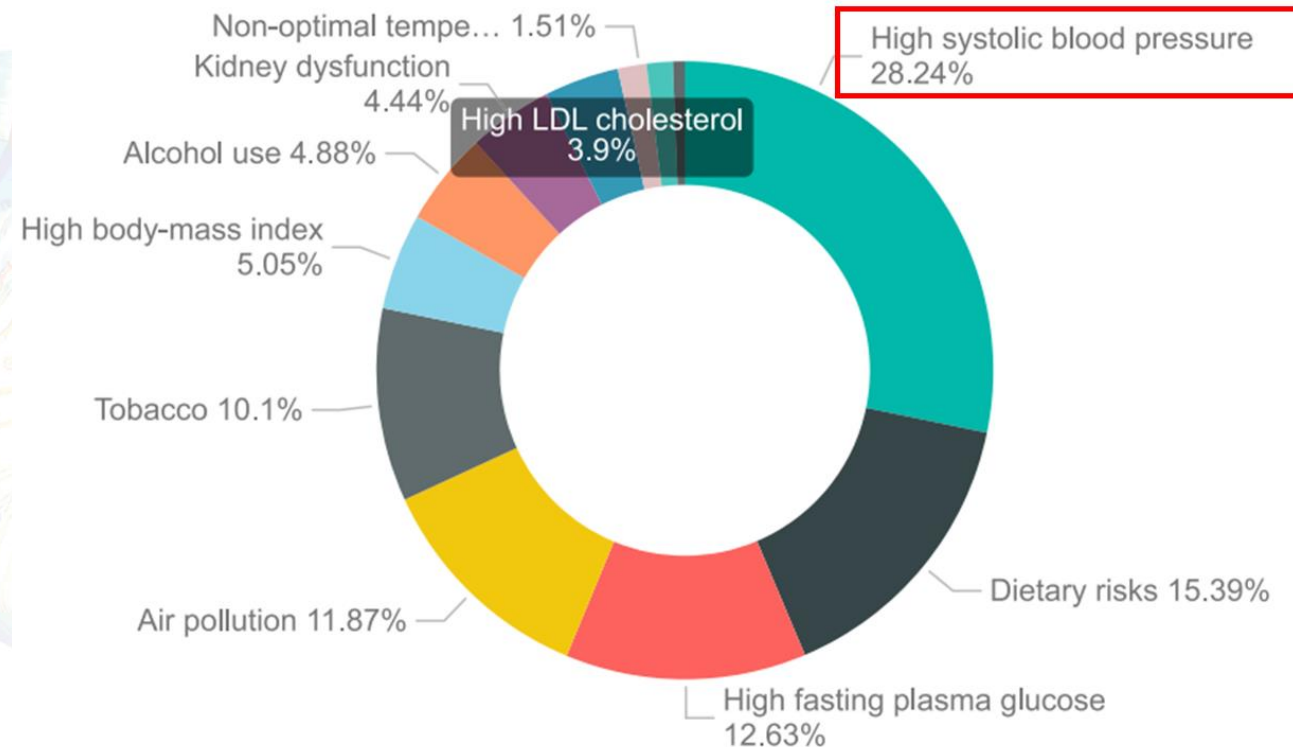
Tăng huyết áp là nguyên nhân chính gây đột quỵ ở Châu Á và Việt Nam

- ❖ Đột quỵ là biến cố tim mạch hàng đầu được quan tâm
- ❖ Việt Nam là nước có tỉ lệ tử vong do đột quỵ cao hàng đầu châu Á (Table 1)¹
- ❖ Trong đó, nguyên nhân chính gây ra đột quỵ ở Việt Nam là tăng huyết áp (tâm thu) – chiếm gần 1/3 nguyên nhân².

Tỉ lệ tử vong do đột quỵ ở Châu Á

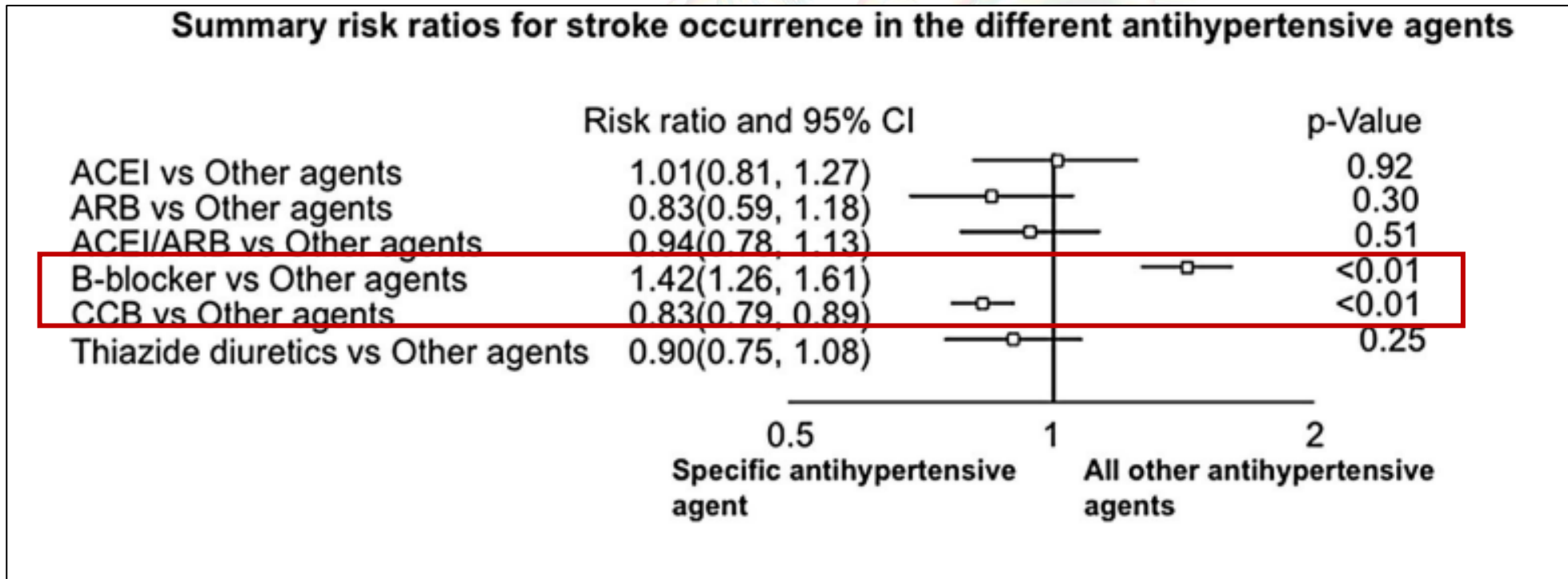
Country	Age-sex standardized mortality/100, 000 person-years
Mongolia	222.6
Indonesia	193.3
Myanmar	165.4
DPR Korea	149.6
Lao PDR	141.3
Cambodia	137.8
China	126.9
Vietnam	124.5
Timor Leste	117.3
Philippines	109.6
Malaysia	84.3
Pakistan	83.3
India	82.4
South Korea	77.4
Nepal	73.5
Brunei	68.6
Sri Lanka	65.4
Thailand	62.8
Bhutan	58.3
Taiwan	56.8
Papua New Guinea	56.4
Bangladesh	54.8
Singapore	47.9
Japan	43.3

Các nguyên nhân chính gây đột quỵ ở Việt Nam



Chọn kênh Canxi giúp giảm nguy cơ đột quỵ so với các nhóm thuốc điều trị tăng huyết áp khác

- ❖ 251,853 bệnh nhân từ các nghiên cứu RCTs sử dụng các nhóm thuốc khác nhau điều trị tăng huyết áp.
- ❖ Trong các nhóm thuốc hạ huyết áp, CCBs hiệu quả nhất trong việc giảm nguy cơ đột quỵ, trong khi thuốc chẹn beta (β -blockers) lại liên quan đến việc gia tăng nguy cơ một cách có ý nghĩa.



Nguy cơ đột quỵ giảm

17%

Khi dùng CCB so với các nhóm thuốc khác

Vai trò của chẹn kênh canxi trên hội chứng Tim mạch- Thận- Chuyển hóa

- **Ức chế tình trạng viêm mạch máu**
- **Làm chậm sự hình thành và tiến triển của xơ vữa động mạch**
- **Ức chế các chất trung gian của các tumornecrosis factor-alpha (TNF-alpha), ROS, NADPH từ đó bảo vệ và cải thiện chức năng tế bào nội mô**

- **Giảm viêm và giảm hoạt quá trình viêm**
- **Ức chế các yếu tố đóng vai trò quan trọng trong các tổn thương thận gây ra bởi tăng huyết áp (platelet-derived growth factors và platelet-activating factors)**
- **Ức chế NADPH, ROS, ức chế quá trình stress oxy hóa**
- **Ức chế Endothelin-1 từ đó làm giảm áp lực cầu thận**

- **CCBs nhìn chung có vai trò trung tính trên chuyển hóa⁴**
- **Một vài nghiên cứu cho thấy CCB giúp giảm đề kháng insulin (tăng nhạy cảm insulin)⁵**

• CURRENT MEDICAL RESEARCH AND OPINION 2025, VOL. 41, NO. 7, 1333-1351 <https://doi.org/10.1080/03007995.2025.2544594>. 2. Hypertension Research (2018) 41:230-233 <https://doi.org/10.1038/s41440-018-0014-8>. 3. Hypertension Research (2017) 40, 21-28; doi:10.1038/hr.2016.85;. 4. Rizos CV, Elisaf MS. Antihypertensive drugs and glucose metabolism. World J Cardiol 2014;6:517-530. 5. Karagiannis A, Tziomalos K, Anagnostis P, et al. The effect of antihypertensive agents on insulin sensitivity, lipids and haemostasis. Curr Vasc Pharmacol 2010;8:792-803.

Nội dung



01

Chọn kênh canxi trong điều trị tăng huyết áp và một vài điểm đáng chú ý

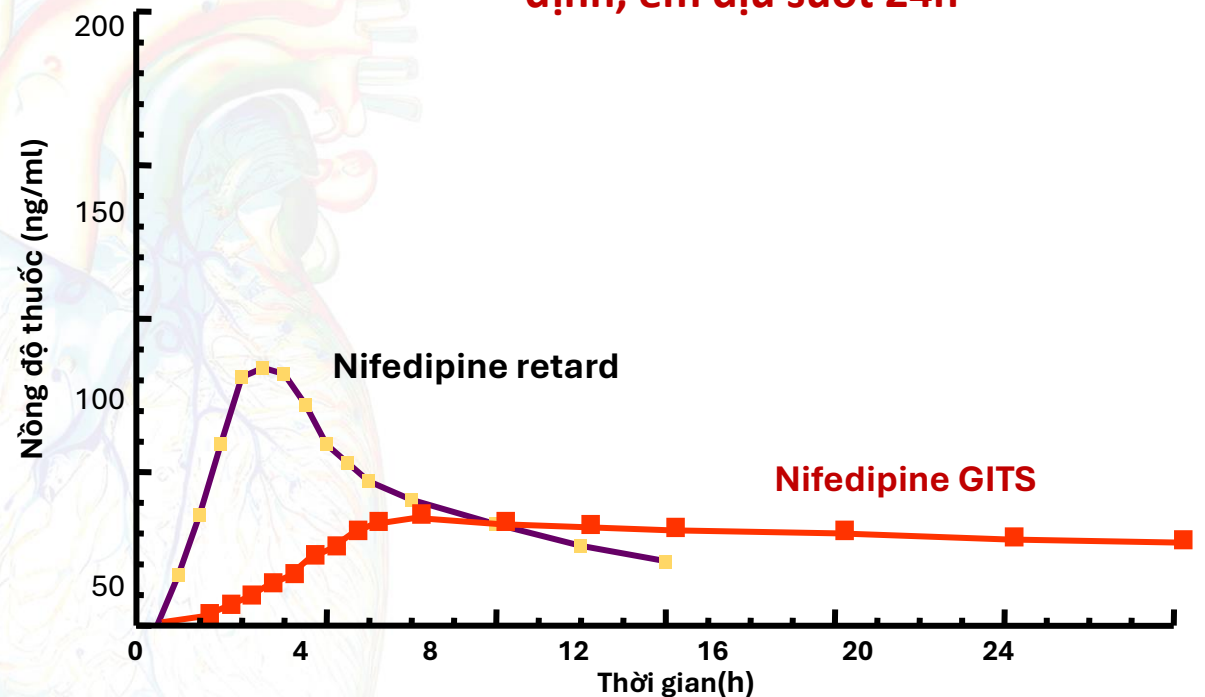
02

Vai trò bảo vệ tim mạch của Nifedipine GITS ở bệnh nhân tăng huyết áp

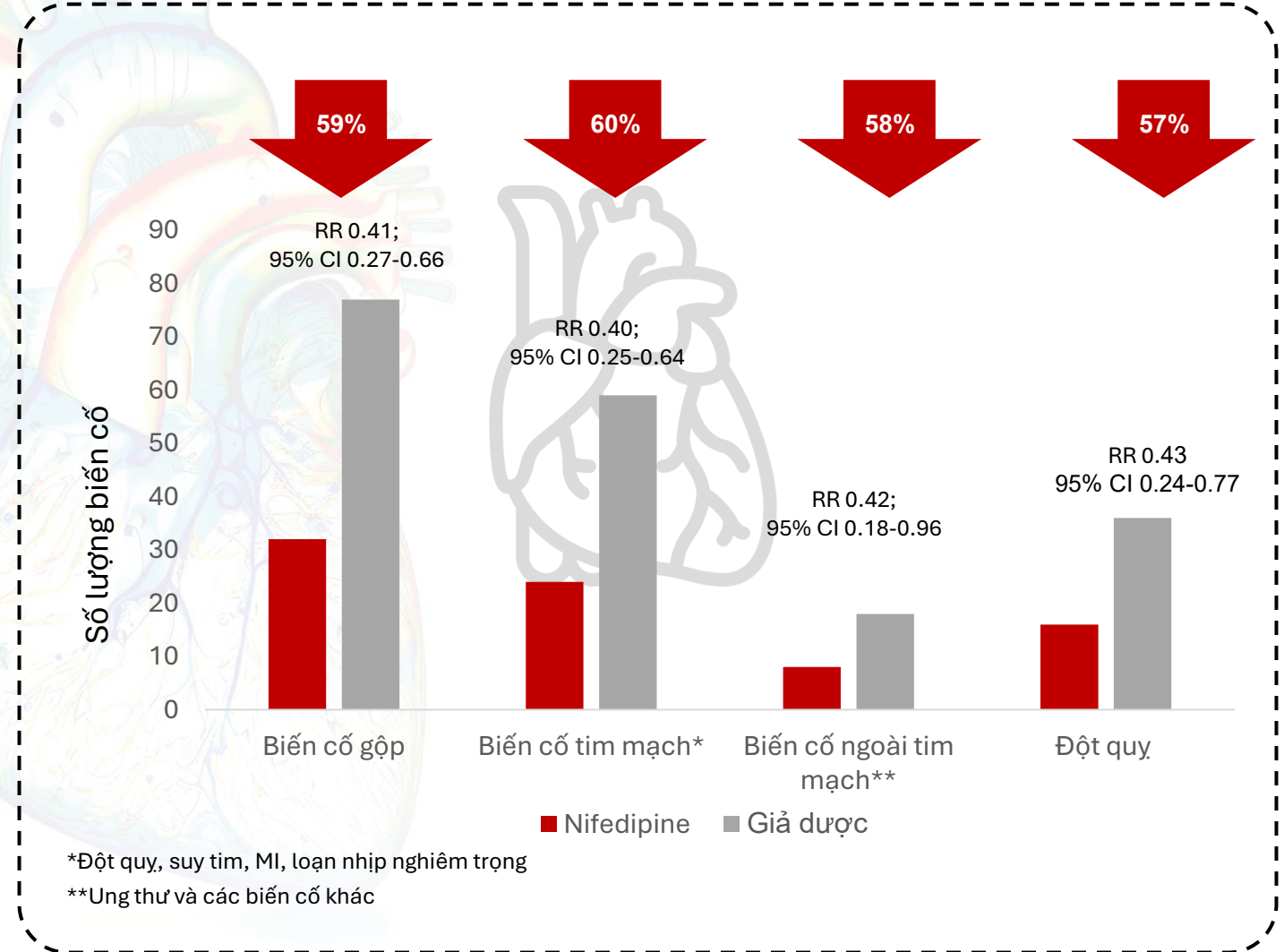
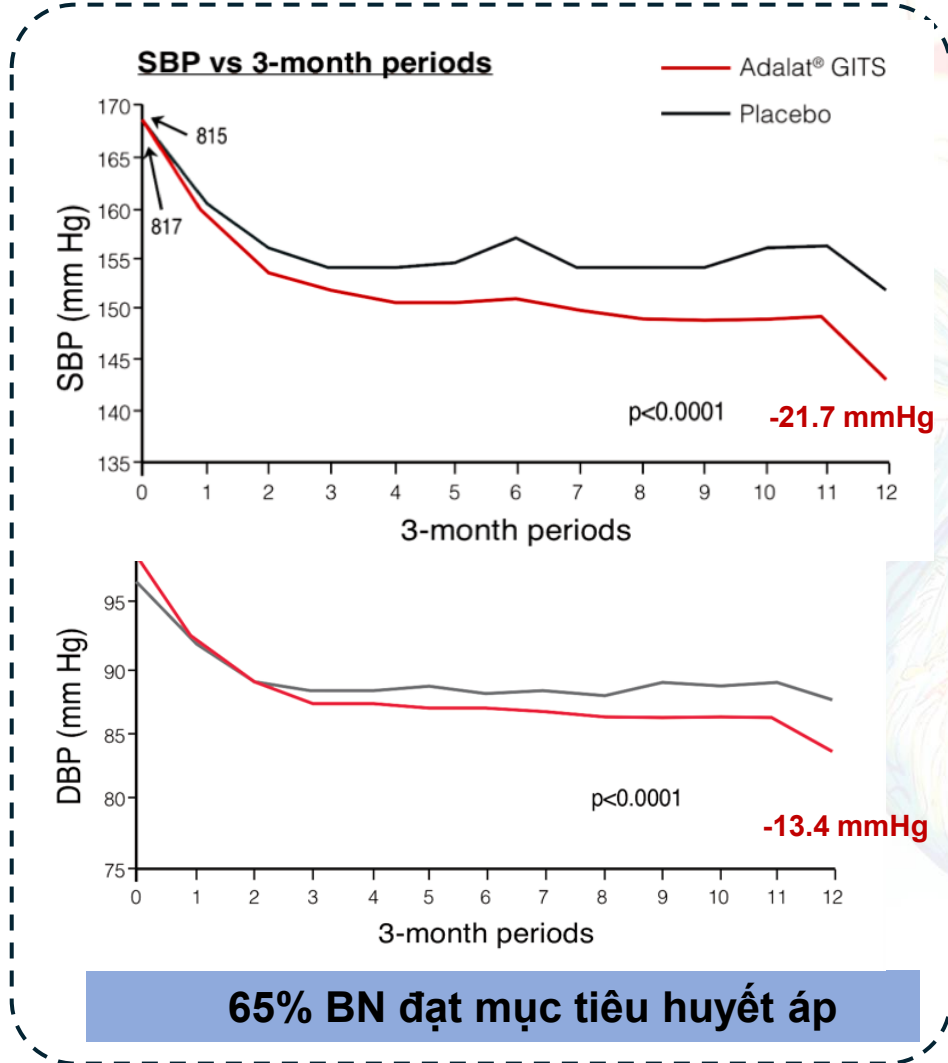
Nifedipine GITS – CCB có công nghệ bào chế độ dẻo giúp ổn định nồng độ thuốc suốt 24h

Nifedipine GITS có công nghệ bào chế độ dẻo cho phép giải phóng thuốc được kiểm soát và ổn định thông qua hệ thống 'hút-đẩy' thẩm thấu độ dẻo

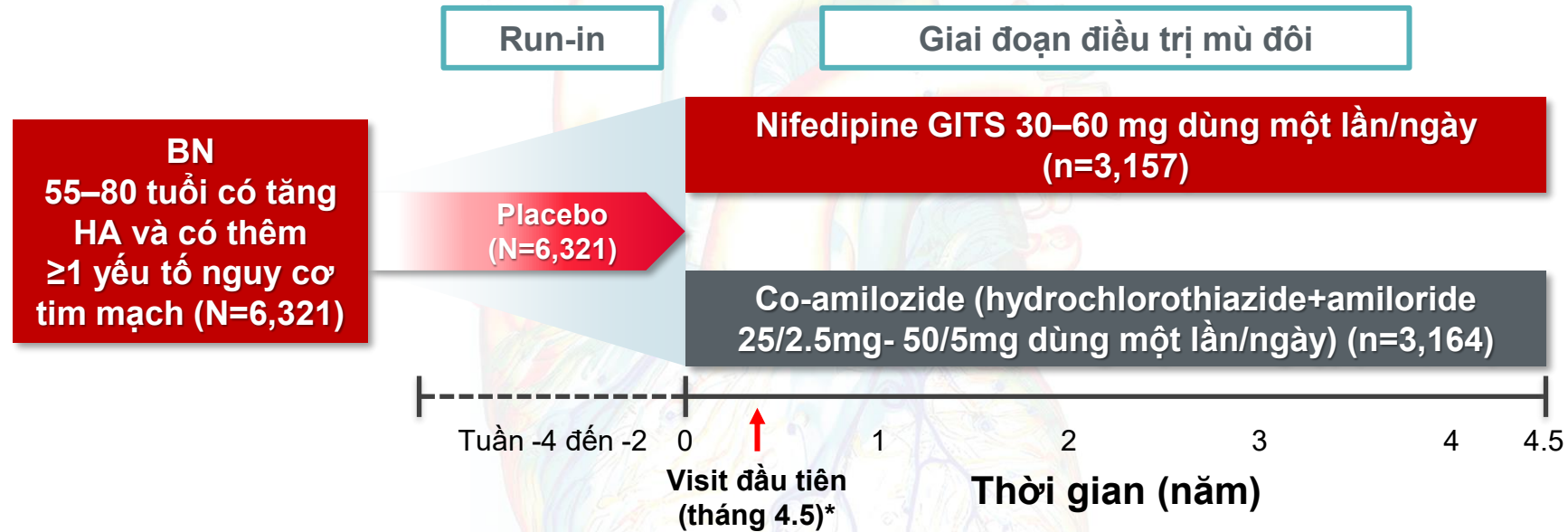
Nifedipine GITS: giúp kiểm soát huyết áp ổn định, êm dịu suốt 24h



Nghiên cứu STONE: Nifedipine GITS kiểm soát huyết áp hiệu quả và giảm các biến cố tim mạch



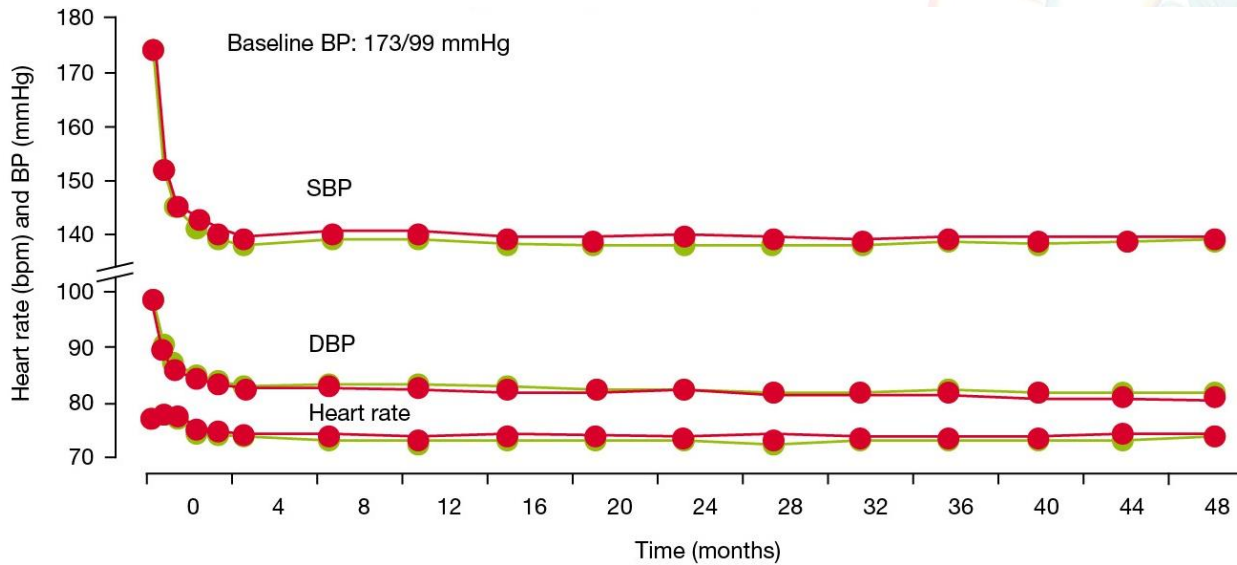
Nghiên cứu INSIGHT: Hiệu quả và an toàn của Nifedipine GITS trên bệnh nhân tăng huyết áp có nguy cơ tim mạch cao



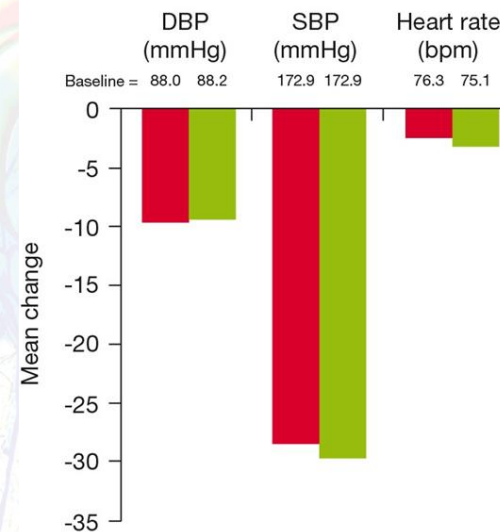
- Mục tiêu nghiên cứu: đánh giá tác động của điều trị Nifedipine GITS ở bệnh nhân tăng huyết áp có ít nhất 1 yếu tố nguy cơ tim mạch (Hypercholesterolemia, Smoker, Family history of MI, Coronary heart disease, Left-ventricular, Previous MI, Peripheral vascular disease, Proteinuria)
- Thiết kế: nghiên cứu tiến cứu, đa quốc gia, ngẫu nhiên, mù đôi
- Tiêu chí chính: Biến cố gộp tử vong do tim mạch hoặc do mạch não, đột quỵ không tử vong, nhồi máu cơ tim và suy tim

INSIGHT: Hiệu quả kiểm soát huyết áp của Nifedipine GITS

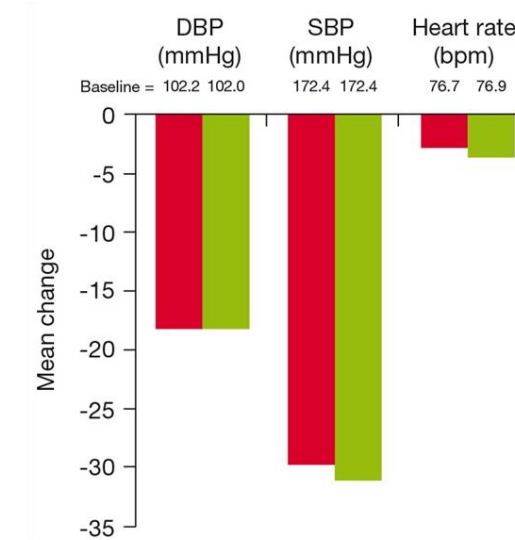
- ❖ Nifedipine GITS giúp kiểm soát huyết áp hiệu quả (trên cả nhóm có hay không có tăng huyết áp tâm thu đơn độc), bền vững và không làm tăng hoạt giao cảm, giảm các biến cố tim mạch gấp.



ISH



NO ISH

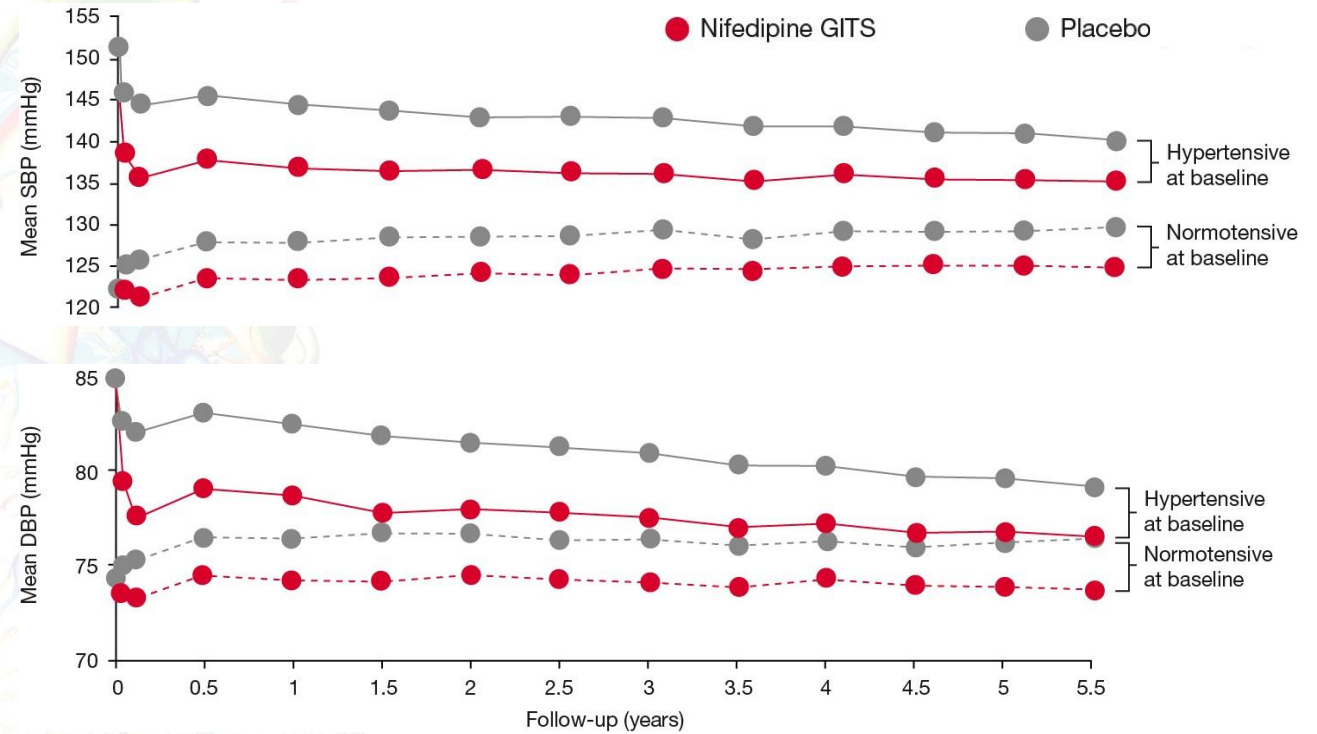


■ Nifedipine GITS ■ Co-amilozide

Patients remaining on treatment						
Month	0	4	12	24	36	48
Nifedipine GITS (n)	3157	2735	2498	2234	2058	831
Monotherapy (%)		72	68	66	63	69
BP control (%)		56	54	54	56	58
Co-amilozide (n)	3164	2877	2693	2469	2288	944
Monotherapy (%)		66	66	65	63	72
BP control (%)		59	57	59	57	57

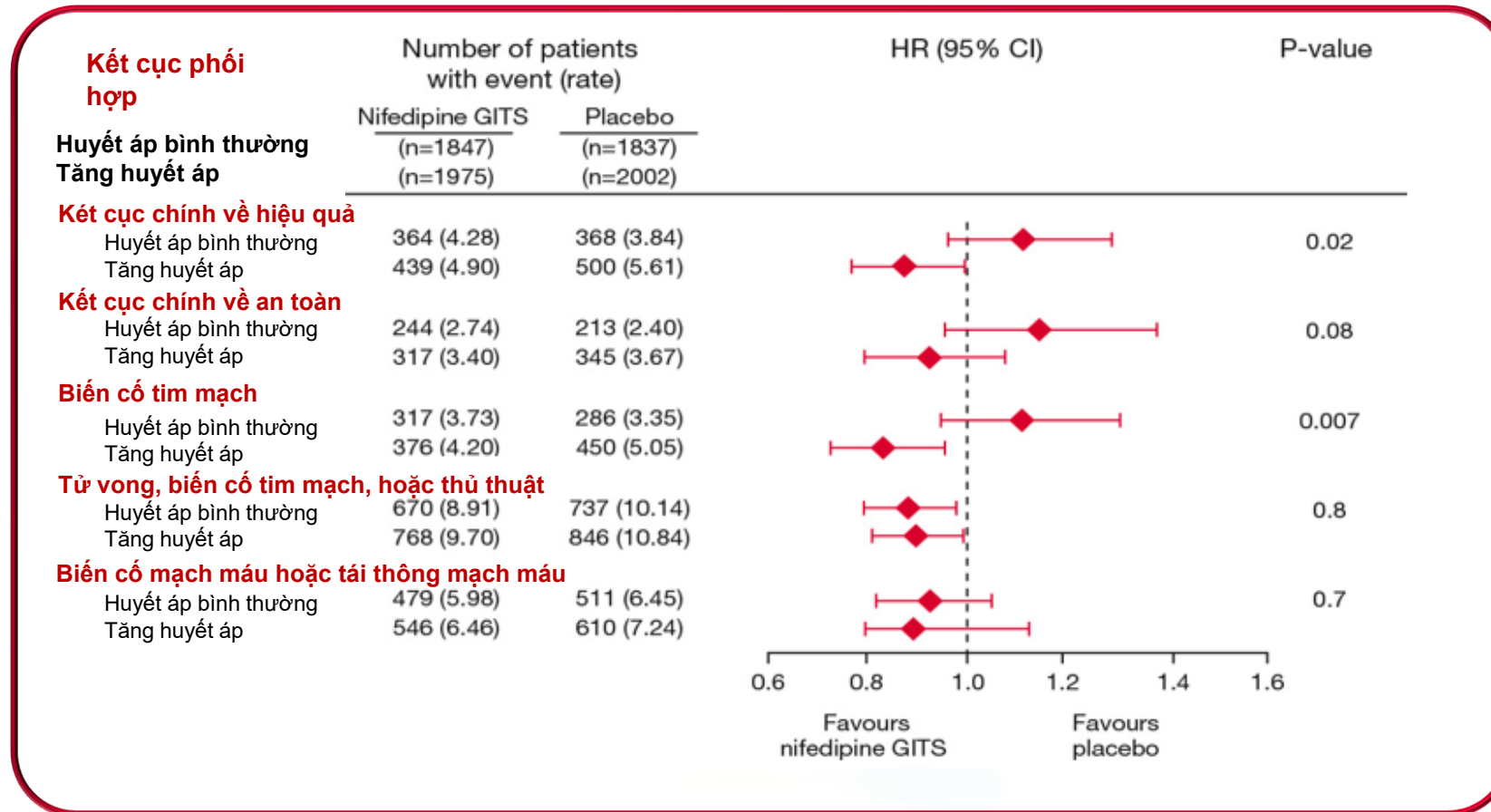
ACTION: Vai trò của Nifedipine GITS trên bệnh nhân tăng huyết áp + đau thắt ngực ổn định

Thiết kế	ACTION là một nghiên cứu đa trung tâm, ngẫu nhiên, mù đôi, so sánh placebo
Mục tiêu	Đánh giá hiệu quả của Nifedipine GITS trên lâm sàng ở bệnh nhân đau thắt ngực ổn định (+/- tăng huyết áp)
Tiêu chí chính	Biến cố gộp của tử vong, nhồi máu cơ tim cấp, đau thắt ngực kháng trị, suy tim mới mắc, đột quỵ gây tàn phế và nguy cơ tái thông động mạch
Kết quả	Nifedipine GITS mang lại hiệu quả hạ huyết áp tốt và duy trì lâu dài ở bệnh nhân tăng huyết áp trong bối cảnh đau thắt ngực ổn định

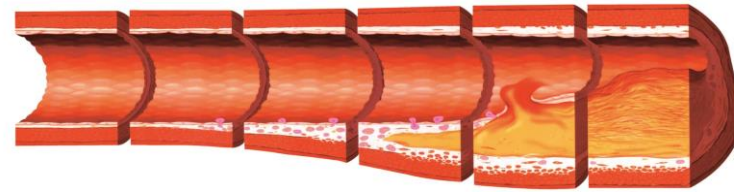


ACTION: Vai trò của Nifedipine GITS trên bệnh nhân tăng huyết áp + đau thắt ngực ổn định

- ❖ Giảm: 38% nguy cơ suy tim mới mắc, 33% nguy cơ đột quỵ, 16% nguy cơ chập mạch trên bệnh nhân tăng huyết áp



Nifedipine GITS - lợi ích không chỉ làm giảm huyết áp mà còn giảm nguy cơ tim mạch và bảo vệ toàn diện mạch máu



Bảo vệ tế bào nội mô mạch máu

ENCORE I:

Nifedipine GITS cải thiện đáng kể đường kính lòng mạch trong CAD

ENCORE II:

Điều trị dài hạn với Nifedipine GITS cải thiện đường kính lòng mạch trong CAD

Ức chế tăng sinh lớp nội - trung mạch

INSIGH:

Nifedipine GITS Ức chế quá trình dày lên của lớp nội-trung mạch động mạch cảnh, ức chế quá trình canxi hóa mạch vành

Chống xơ vữa động mạch

INTACT:

Làm giảm đáng kể bệnh động mạch vành, tổn thương xơ vữa động mạch

JMIC-B:

Làm chậm tiến triển xơ vữa động mạch

Kết luận




Tăng huyết áp là một yếu tố quan trọng thúc đẩy vòng xoắn bệnh lý tim mạch – thận – chuyển hóa. Kiểm soát tốt huyết áp nhằm cải thiện các kết cục tim mạch – thận là yếu tố then chốt.



Nifedipine GITS nhờ công nghệ bào chế đặc biệt giúp kiểm soát huyết áp hiệu quả, êm dịu, ổn định suốt 24h và bền vững lâu dài.



Nifedipine GITS với bằng chứng phong phú cho thấy hiệu quả trong bảo vệ tim mạch – thận – ít tác động lên chuyển hóa. Nifedipine GITS giúp cải thiện và bảo vệ chức năng mạch vành.



**XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN SỰ THEO DÕI CỦA
QUÝ THẦY CÔ VÀ ĐỒNG NGHIỆP!**